

ĐỊA NGỤC 3 (31)

KINH THIÊN SỨ (Trung bộ 3, bài 130)

Như vậy tôi nghe,

Một thời Thế Tôn ở Savatthi (Xá-vệ), Jetavana (Kỳ-đà-lâm), tại tịnh xá ông Anathapindika (Cấp Cô Độc). Ở đây Thế Tôn gọi các Tỷ-kheo:

– Này các Tỷ-kheo.

– Thưa vâng, bạch Thế Tôn. Các vị Tỷ-kheo ấy vâng đáp Thế Tôn. Thế Tôn nói như sau:

– Ví như, này các Tỷ-kheo, có hai nhà có cửa; ở đây, một người có mắt đứng chính giữa có thể thấy những người đi vào nhà, đi ra khỏi nhà, đi qua, đi lại.

– Cũng vậy, này các Tỷ-kheo, Ta với thiên nhân thanh tịnh, siêu nhân, thấy các chúng hữu tình chết đi sanh lại, hạ liệt, cao sang, đẹp trai, xấu hình, thiện thú, ác thú, tùy theo hạnh nghiệp của họ.

Đức Phật dùng ví dụ có hai căn nhà có cửa, một người có mắt đứng ở giữa và có thể dĩ nhiên người này có mắt nhìn thấy ở hai căn nhà đó những người đi vào nhà, đi ra khỏi nhà, đi qua đi lại.

Cũng giống như vậy, Ngài với thiên nhân thanh tịnh siêu nhân, Ngài nhìn thấy rõ những chúng sanh bị chết đi và tái sanh, sanh trở lại, người hạ liệt hay cao sang, hay đẹp xấu, thiện ác v.v., tất cả đều do hạnh nghiệp của họ.

Hạnh nghiệp tức là gì? Thân hành, khẩu hành, ý hành. Thân nghiệp, khẩu nghiệp, ý nghiệp mà họ đã làm.

Thì tất cả những sự sanh tử ở trong những cảnh giới tốt xấu là gì? Là do ba nghiệp mà các chúng sanh đã tạo, chứ không có ai mà tạo hoặc đẩy chúng sanh đi vào việc sanh làm người, súc vật hay là ma quỷ hết, mà chính là do hành nghiệp của các chúng sanh.

Và Ta nghĩ các bậc hữu tình này do thành tựu thân thiện hành, khẩu thiện hành, ý thiện hành.

Tức nhiên là thành tựu thân, khẩu, ý lành và thiện.

Không công kích các bậc Thánh có chánh kiến, thọ trì nghiệp phù hợp với chánh kiến là các bậc hữu tình thành tựu thân khẩu ý thiện hành, không có công kích các bậc Thánh có chánh kiến, thọ trì nghiệp phù hợp với chánh kiến."

Tức là vị này làm những cái hành nghiệp mà nó phù hợp với một người có chánh kiến. Các vị ấy sau khi thân hoại mạng chung được sanh vào thiện thú, thiên giới ở đời này.

Những vị làm những thiện nghiệp và có chánh kiến, không có công kích các bậc Thánh, sau khi thân hoại mạng chung, vị này được sanh vào trong cõi thiện, cõi lành.

Hay các vị hữu tình này, do thành tựu thân thiện hành, khẩu thiện hành, ý thiện hành, không công kích các bậc Thánh, có chánh kiến, thọ trì nghiệp phù hợp với chánh kiến. Các vị ấy sau khi thân hoại mạng chung được sanh ra giữa loài người.

Còn các hữu tình thành tựu thân ác hành, khẩu ác hành, ý ác hành, công kích các bậc Thánh, có tà kiến, thọ trì nghiệp phù hợp với tà kiến, đó là những vị công kích các bậc Thánh, rồi lại có tà kiến. Tà kiến là có sự thấy biết, thấy hiểu sai lầm.

Thí dụ như nghĩ là địa ngục không có, đó là một vị có tà kiến, và vị này thọ trì những nghiệp phù hợp với tà kiến. Những vị như vậy, sau khi thân hoại mạng chung, bị sanh vào cõi ngạ quỷ hoặc là bị sanh vào các loại bàng sanh, hoặc là bị sanh vào trong cõi ác xứ, đọa xứ, địa ngục.

Đầu tiên, Đức Phật đưa ra ví dụ như người có mắt nhìn thấy rõ hai căn nhà, người ta đi ra đi vào. Thì ví như Đức Phật, Ngài là một bậc có thiên nhãn thanh tịnh. Cái tuệ nhãn của Ngài được khai mở, đôi mắt trí tuệ, đôi mắt tâm được khai mở, và Ngài nhìn thấy rõ những chúng sanh làm những thiện lành, ác hạnh, đi vào trong địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, hay là được sanh trở lại làm người, sanh vào trong chư Thiên.

Thì những vị mà công kích các bậc Thánh, có tà kiến, có những hiểu biết sai lầm, đi theo những quan điểm là không có địa ngục, không có tái sinh, không có nhân quả v.v., rồi thọ trì những nghiệp tương ứng với những tà kiến đó, thì những vị ấy sau khi thân hoại mạng chung, bị sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục, rớt vào trong địa ngục.

– *Này các Tỷ-kheo, các người coi giữ Địa ngục, sau khi bắt giữ người ấy với nhiều cánh tay, dẫn người ấy đến trước vua Yama (và thừa):*

Rớt vào địa ngục là nhiều vị là cai ngục, bắt người ấy với cánh tay dẫn đi, dẫn người ấy đi đến trước vua Yama, vua trời Dạ Ma, tức nhiên là Diêm Vương, nhưng trong kinh gọi là vua Yama. Thì các người đó mới thừa Diêm Vương:

– *Tâu Đại vương, người này không có từ tâm, không xứng là Sa-môn, không xứng là Bà-la-môn, không kính trọng các vị lớn tuổi trong gia đình. Đại vương hãy trừng phạt nó!*

Bắt người đó xong dẫn lại trước mặt vua Yama. Diêm Vương bạch rằng, người này không có từ tâm, thật sự là người không có từ tâm, chỉ nói cái miệng thôi, không có từ tâm.

Người này không xứng là Sa môn, không xứng là Bà la môn. Không xứng Sa môn là không xứng với người tu, không xứng với người tu hành. Không xứng Bà la môn là không xứng một người cũng là một người tu hành. Sa môn và Bà la môn là nói về người tu.

Người này không biết kính trọng những vị lớn tuổi trong gia đình. Đại Vương hãy trừng phạt nó đi.

Tức là sao? Là những người ngỗ ngược trong gia đình, sống không có hòa thuận, không có một sự cung kính đối với những người lớn tuổi ở trong gia đình, như huynh đệ, anh chị, cha mẹ, v.v. Bây giờ Đại Vương hãy trừng phạt nó đi.

– *Này các Tỷ-kheo, vua Yama, chất vấn người ấy, cật vấn, thăm vấn người ấy về Thiên sứ thứ nhất : "Này người kia, Ngươi có thấy Thiên sứ thứ nhất đã hiện ra giữa loài Người không?"*

– *Người ấy nói: "Thưa Ngài, không thấy"*

– *Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này Người kia, Ngươi có thấy giữa loài Người có đứa con nít nhỏ, yếu ớt, nằm ngửa, nằm rơi vào giữa phân và nước tiểu của nó hay không?"*

– *Người ấy đáp: "Thưa Ngài, có thấy."*

– *Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này người kia, tuy Ngươi là người có ý thức và lớn tuổi, nhưng Ngươi không có nghĩ: "Ta bị sanh chi phối, ta không thoát khỏi sanh; ta hãy làm điều thiện về thân, khẩu và ý."*

Tức là vua Diêm Vương nói với người ấy rằng:

Ông tuy là người có ý thức, lớn tuổi, nhưng ông nhìn thấy rõ cái cảnh của đứa con nít sanh ra mà ông không nghĩ rằng mình sẽ phải bị sự sanh chi phối.

Ông sẽ phải bị sanh như vậy đó, và ông không thoát được sự sanh tử luân hồi này.

Ông không nhìn được như vậy và cũng không nghĩ rằng mình phải làm những điều lành, điều thiện về thân, khẩu, ý để nó mang đến an lạc cho ông về sau.

– Người ấy đáp: *"Thưa Ngài, tôi không có thể làm, vì tôi phóng dật."*

Tức là, vì tôi si mê phóng dật không có thấy, không có biết, không có làm như vậy.

– Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: *"Này người kia, nếu vì phóng dật nên Ngươi không làm điều thiện về thân, khẩu, ý; chắc chắn chúng sẽ làm cho Ngươi, này Người kia, tùy theo sự phóng dật ấy của Ngươi."*

Thì bây giờ ông lại bị phóng dật, không có làm điều thiện mà lại đi làm những điều bất thiện. Ông đã làm những điều bất thiện chắc chắn những điều bất thiện này nó sẽ làm lại cho ông tùy theo độ phóng dật của ông vì rằng đây là một ác nghiệp của Ngươi, không phải do mẹ ngươi làm, không phải do cha làm, không phải do anh làm, không phải do chị làm, không

phải do bạn và thân hữu làm, không phải do bà con huyết thống làm, không phải do Sa-môn, Bà-la-môn làm, không phải do chư Thiên làm. Ác nghiệp ấy chính do Người làm, chính Người phải cảm thọ quả báo việc làm ấy.

Một ác nghiệp khi mình đã làm thì không thể nói là vì cha mình, vì mẹ mình, vì con mình mà mình đi ăn cắp, đi trộm cắp, hay đi giết người. Không thể nói vì những người thân đó mà mình làm.

Không thể nói vì vợ, vì chồng mình làm. Không thể nói vì bạn bè túng thiếu quá mà tôi đi làm. Mà do chính người làm thì chính người phải cảm thọ quả báo của việc làm ấy.

Vậy chúng ta nhớ rằng, khi chúng ta nhìn thấy hình ảnh của một đứa trẻ sanh ra đời, thì chúng ta phải hiểu đó là Thiên sứ thứ nhất. Đó là sự cảnh báo của chư Thiên, là sự cảnh báo của cuộc đời, cho chúng ta thấy rằng chúng ta sẽ bị sanh như vậy, dù chúng ta không muốn.

Thành ra, khi nhìn thấy một đứa trẻ sanh ra, chúng ta phải hiểu rằng chúng ta sẽ tiếp tục bị sanh, bị sanh dài dài.

Mà bây giờ, nếu không sống thiện, làm thiện, thì khi sanh ra như vậy mà không có giới đức che chở, người không có giới đức sẽ đau khổ, thâm trầm trong cuộc đời này.

Nếu không có đức hạnh, không biết bố thí, làm thiện, cúng dường, không có phước vật chất thì thật là thiếu thốn, khó khăn.

Không có giới đức thì dù cuộc đời có thể có vật chất, nhưng cũng sẽ đầy những bất hạnh, phiền não, những cảnh éo le, những cảnh rất đầy nước mắt.

Thành ra, sau bài kinh này, con mong rằng khi chúng ta nghe tin hay đi đến thăm sinh đẻ, nhìn đứa nhỏ, chúng ta phải nghĩ đến việc mình sẽ tiếp tục luân hồi sanh tử như vậy.

Nếu ngày giờ này mình không chịu tu tập, tu hành, không có sự cố gắng giữ đức hạnh của mình, làm việc thiện, thì sẽ sanh ra rất thiếu thốn và khổ đau.

Đó là những Thiên sứ của cuộc đời, những sự báo trước rằng chúng ta sẽ phải như vậy, sẽ bị sanh tử như vậy.

Đó là ý nghĩa của danh từ “Người không nhìn thấy Thiên sứ thứ nhất hay không.”

– *Này các Tỷ-kheo, sau khi chết vấn, cật vấn và thẩm vấn người kia về Thiên sứ thứ nhất, vua Yama mới chết vấn, cật vấn, thẩm vấn về Thiên sứ thứ hai: "Này người kia, Người có thấy giữa loài Người, Thiên sứ thứ hai hiện ra không?"*

– *Người ấy đáp: "Thưa Ngài, không thấy."*

– Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người kia: "Này Người kia, Ngươi có thấy người đàn bà hay người đàn ông tám mươi tuổi, hay chín mươi tuổi, hay một trăm tuổi, già yếu, cong như nóc nhà, lưng còm, chống gậy, vừa đi vừa run, bệnh hoạn, tuổi trẻ đã qua mất, răng rụng, tóc sới, da nhăn, run rẩy, với tay chân bạc màu?"

– Người ấy đáp: "Thưa Ngài, có thấy."

Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này Người kia, tuy Ngươi là người có ý thức và lớn tuổi, nhưng Ngươi không có nghĩ: "Ta bị già chi phối, ta không thoát khỏi già; ta hãy làm điều thiện về thân, khẩu và ý."

– Người ấy đáp: "Thưa Ngài, tôi không có thể làm, vì tôi phóng dật, thưa Ngài."

– Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này Người kia, nếu vì phóng dật nên Ngươi không làm điều thiện về thân, khẩu, ý; chắc chắn chúng sẽ làm cho Ngươi, này Người kia, tùy theo sự phóng dật của Ngươi. Vì rằng đây là một ác nghiệp của Ngươi, không phải do mẹ làm, không phải do cha làm, không phải do anh làm, không phải do chị làm, không phải do bạn và thân hữu làm, không phải do bà con huyết thống làm, không phải do Sa-môn, Bà-la-môn làm, không phải do chư Thiên làm. Ác nghiệp ấy chính do Ngươi làm, chính Ngươi phải cảm thọ quả báo sự làm ấy."

– Này các Tỷ-kheo, sau khi chất vấn, cật vấn, thẩm vấn người kia về Thiên

sứ thứ hai, vua Yama mới chất vấn, cật vấn, thẩm vấn về Thiên sứ thứ ba: "Này Người kia, Ngươi có thấy giữa loài Người, Thiên sứ thứ ba hiện ra không?"

– Người ấy đáp : "Thưa Ngài không thấy."

– Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người kia: "Này Người kia, Người có thấy người đàn bà hay người đàn ông bị bệnh hoạn, khổ não, bị bệnh trầm trọng rơi nằm vào trong nước tiểu và phân của mình, cần người khác nâng dậy, cần người khác dìu nằm xuống?"

– Người ấy đáp: "Thưa Ngài, có thấy."

– Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với nó: "Này Người kia, tuy Ngươi là người có ý thức và lớn tuổi, nhưng Ngươi không có nghĩ: "Ta bị bệnh chi phối, ta không thoát khỏi bệnh; ta hãy làm điều thiện về thân, khẩu và ý."

– Người ấy đáp: "Thưa Ngài, tôi không có thể làm, vì tôi phóng dật, thưa Ngài."

– Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này Người kia, nếu vì phóng dật nên Ngươi không làm điều thiện, về thân, khẩu, ý; chắc chắn chúng sẽ làm cho Ngươi, này Người kia, tùy theo sự phóng dật của Ngươi. Vì rằng đây là một ác nghiệp của Ngươi, không phải do mẹ làm, không phải do cha làm, không phải do anh làm, không phải do chị làm, không phải do bạn bè thân hữu làm, không phải do bà con huyết thống làm,

không phải do Sa-môn, Bà-la-môn làm, không phải do chư Thiên làm. Ác nghiệp ấy chính do Người làm, chính Người phải cảm thọ quả báo việc làm ấy."

– Nay các Tỷ-kheo, sau khi chất vấn, cật vấn thăm vấn người kia về Thiên giới thứ ba, vua Yama mới chất vấn, cật vấn, thăm vấn về chư Thiên thứ tư : "Này người kia, Người có thấy giữa loài Người Thiên sứ thứ tư hiện ra không?"

– Người ấy đáp: "Thưa Ngài, không thấy."

– Rồi nay các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người kia: "Này người kia, Người có thấy giữa loài Người, các vua chúa sau khi bắt được tên trộm cướp có phạm tội, liền áp dụng nhiều hình phạt sai khác. Họ đánh bằng roi, họ đánh bằng gậy... (như trên)... họ lấy guơm chặt đầu."

– Người ấy nói: "Thưa Ngài, có thấy."

– Rồi nay các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này Người kia, tuy Người là người có ý thức và lớn tuổi, nhưng Người không có nghĩ: "Thật sự những ai làm các ác nghiệp, họ phải chịu những hình phạt sai khác, ngay trong hiện tại như vậy, huống nữa là về đời sau ! Ta hãy làm điều thiện về thân, khẩu, ý."

– Người ấy đáp: "Thưa Ngài, tôi không có thể làm, vì tôi phóng dật, thưa Ngài."

– Rồi nay các Tỷ-kheo, vua Yama nói với nó: "Này Người kia, nếu vì phóng

dật nên Ngươi không làm điều thiện về thân, khẩu, ý; chắc chắn họ sẽ làm cho Ngươi, này người kia, tùy theo sự phóng dật của Ngươi. Vì rằng đây là một ác nghiệp của Ngươi, không phải do mẹ làm, không phải do cha làm, không phải do anh làm, không phải do chị làm, không phải do bạn bè thân hữu làm, không phải do bà con huyết thống làm, không phải do Sa-môn, Bà-la-môn làm, không phải do chư Thiên làm. Ác nghiệp ấy chính do Ngươi làm, chính Ngươi phải cảm thọ quả báo việc làm ấy."

– Này các Tỷ-kheo, sau khi chất vấn, cật vấn, thẩm vấn người kia về Thiên giới thứ tư, vua Yama mới chất vấn, cật vấn, thẩm vấn về Thiên giới thứ năm: "Này Người kia, "Ngươi có thấy giữa loài Người Thiên sứ thứ năm hiện ra không?"

– Người ấy đáp: "Thưa Ngài, không thấy."

– Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này Người kia, Ngươi có thấy giữa loài Người, người đàn bà hay người đàn ông chết đã được một ngày, hai ngày hay ba ngày, sưng phồng lên, xanh xám lại, rữa nát ra?"

– Người ấy nói: "Thưa Ngài, có thấy."

– Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này Người kia, tuy Ngươi là người có ý thức và lớn tuổi, nhưng Ngươi không có nghĩ: "Ta bị chết chi phối, ta không thoát khỏi chết; ta hãy làm điều thiện về thân, khẩu và ý."

– Người ấy đáp: "Thưa Ngài, tôi không có thể làm, vì tôi phóng dật, thưa Ngài."

– Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này Người kia, nếu vì phóng dật nên Người không làm điều thiện, về thân, khẩu ý; chắc chắn chúng sẽ làm cho Người, này Người kia, tùy theo phóng dật của Người. Vì rằng đây là một ác nghiệp của Người, không phải do mẹ làm, không phải do cha làm, không phải do anh làm, không phải do chị làm, không phải do bạn bè thân hữu làm, không phải do bà con huyết thống làm, không phải do Sa-môn, Bà-la-môn làm, không phải do chư Thiên làm. Ác nghiệp ấy chính là Người làm, chính Người phải cảm thọ quả báo việc làm ấy."

Tức là ngay trong hiện tại này nè, nhìn thấy người ta làm những việc trộm cắp, tà dâm, bị bắt, bị đánh, bị tù hay bị xử phạt, hình phạt tử hình không. Nhìn thấy như vậy không có suy nghĩ là hễ làm việc sai quấy là phải chịu những hình phạt như vậy, không những đời này mà còn đời sau nữa. Thì như vậy những cảnh gọi là bị tù đầy đánh đập hành hạ đó là thiên sứ thứ tư trong cuộc đời này cho chúng ta nhìn thấy những cảnh tù ngục trong địa ngục là những cảnh tiếp theo của những người có những việc làm bất chánh.

– Này các Tỷ-kheo, sau khi chất vắn, cật vắn, thẩm vắn người kia về Thiên giới thứ tư, vua Yama mới chất vắn, cật vắn, thẩm vắn về Thiên giới thứ năm: "Này Người kia, Người có thấy giữa loài Người Thiên sứ thứ năm

hiện ra không?"

– Người ấy đáp: "Thưa Ngài, không thấy."

– Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này Người kia, Ngươi có thấy giữa loài Người, người đàn bà hay người đàn ông chết đã được một ngày, hai ngày hay ba ngày, sưng phồng lên, xanh xám lại, rữa nát ra?"

– Người ấy nói: "Thưa Ngài, có thấy."

– Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này Người kia, tuy Ngươi là người có ý thức và lớn tuổi, nhưng Ngươi không có nghĩ: "Ta bị chết chi phối, ta không thoát khỏi chết; ta hãy làm điều thiện về thân, khẩu và ý."

– Người ấy đáp: "Thưa Ngài, tôi không có thể làm, vì tôi phóng dật, thưa Ngài."

– Rồi này các Tỷ-kheo, vua Yama nói với người ấy: "Này Người kia, nếu vì phóng dật nên Ngươi không làm điều thiện, về thân, khẩu ý; chắc chắn chúng sẽ làm cho Ngươi, này Người kia, tùy theo phóng dật của Ngươi. Vì rằng đây là một ác nghiệp của Ngươi, không phải do mẹ làm, không phải do cha làm, không phải do anh làm, không phải do chị làm, không phải do bạn bè thân hữu làm, không phải do bà con huyết thống làm, không phải do Sa-môn, Bà-la-môn làm, không phải do chư Thiên làm. Ác nghiệp ấy chính là Ngươi làm, chính Ngươi phải cảm thọ quả báo việc làm ấy."

Chúng ta thấy trên cuộc đời này có mấy Thiên sứ?

Năm Thiên sứ báo động cho chúng ta trên cuộc đời này rằng chúng ta chắc chắn sẽ phải bị sanh, không thoát khỏi sự sanh. Dù chúng ta không muốn tiếp tục sanh tử, nhưng chúng ta sẽ phải tiếp tục sanh tử nếu như chúng ta không thành tựu trí tuệ về sanh tử và chúng ta không diệt tận những mầm mống đưa đến sanh tử.

Nếu như vậy, khi không có trí tuệ, chúng ta chắc chắn sẽ phải bị sanh, sẽ phải bị già, sẽ phải bị bệnh, sẽ phải bị tù ngục đọa đày nếu như chúng ta có những thân khẩu ý ác hạnh, và chúng ta chắc chắn sẽ phải bị chết và lại tiếp tục bị sanh.

Thì như vậy, đó là năm Thiên sứ trên cuộc đời này.

– Rồi này các Tỷ-kheo, sau khi chết vấn, cật vấn, thẩm vấn người ấy về Thiên sứ thứ năm, vua Yama giữ im lặng.

Từ nay còn có tà kiến là không có địa ngục không, sợ chưa?

Phật tử: Dạ sợ.

Cô: Chưa đâu, đến lúc gây cần.

Sau khi mà cật vấn, thẩm vấn người làm ác nghiệp xong, vua Yama im lặng. Tại sao im lặng? Bắt đầu để cho các vị cai ngục làm việc.

– Rồi này các Tỷ-kheo, các người coi giữ Địa ngục bắt người ấy chịu hình

phạt gọi là năm cọc, họ lấy cọc sắt nung đỏ đóng vào một bàn tay, họ lấy cọc sắt nung đỏ đóng vào bàn tay thứ hai, họ lấy cọc sắt nung đỏ đóng vào bàn chân, họ lấy cọc sắt nung đỏ đóng vào bàn chân thứ hai, họ lấy cọc sắt nung đỏ đóng vào giữa ngực, Người ấy ở đây thọ lãnh các cảm giác đau đớn, thống khổ, khốc liệt. Nhưng người ấy không có thể mệnh chung cho đến khi ác nghiệp của người ấy chưa được tiêu trừ.

Giờ nằm mơ đi đâu vấp cục đá, mình thấy đau không? Trong giấc mơ vẫn có cảm giác đau phải không? Hay nằm mơ mà thấy con sâu rớt trên người, thấy sợ không, thấy ghê không? Thì cái cảm giác ghê sợ cũng có, cảm giác đau đớn cũng có.

đời sống của ngũ uẩn nhưng mà không phải bằng xác thịt như vậy, mà bằng sắc hình, giống như chúng ta nhìn thấy hình ảnh của mình trong giấc mơ, đi đây đi đó, làm cái này cái nọ cái kia.

Hoặc nhiều Giống như bữa con nói với chúng ta đó, đây là thế giới của Dục giới với những cái thân bằng dục như thế này, có những cái xác thịt như thế này. Song song với thế giới này có một thế giới thứ hai nữa là Sắc giới.

Tức là có khi té đau vầy, khác trong giấc mơ, phải không ạ? Thì đời sống Sắc giới đó y chang như vậy, vẫn có sắc, thọ, tưởng, hành, thức, nhưng sắc đó không phải là một sắc dục mà là một cái sắc bóng, sắc hình và trong đó có thọ, tưởng, hành, thức y chang như vậy.

Trong giấc mơ mình nằm thấy suy nghĩ, tính kế hoạch đi đây đi đó, hay gặp ai nói cười, hay gây lộn, v.v... thì đời sống thứ hai gọi là đời sống của Sắc giới.

Thì khi sanh vào trong địa ngục với một thân tướng như vậy, thọ, tưởng, hành, thức vẫn hoạt động, vẫn có mặt bình thường. Và dĩ nhiên, khi bị đóng năm cọc vào trên thân thể như vậy, vị này cảm thọ rất là đau khổ, rất là thống khổ.

Họ lấy cọc sắt nung đỏ, đóng vào giữa ngực. Người ấy ở đây thọ lãnh các cảm giác đau đớn, thống khổ, khốc liệt. Chúng ta nên cảm nhận điều đó, đừng để cho mình trơ trơ, trơ trơ thì chúng ta không có tu học được.

Chúng ta tập bằng cái thân này, khi mình bị đóng như vậy, cũng sẽ thọ những cái đau đớn y chang như vậy. Nhưng điều ở đây là trong sự đau đớn này, chúng ta có thể chết, đâm vô máu chảy nhiều quá, chết. Nhưng trong địa ngục, dù chúng ta đau đớn thống khổ nhưc nhối tận cùng, nhưng mà chúng ta không thể chết, cho đến khi ác nghiệp của chúng ta được tiêu trừ, thì khi đó chúng ta mới chấm dứt sự đau đớn đó.

Người ấy ở đây thọ lãnh các cảm giác đau đớn thống khổ khốc liệt, nhưng người ấy không thể mạng chung cho đến khi ác nghiệp của người ấy chưa được tiêu trừ.

Bị như vậy, phải chịu đựng sự đau đớn, đau đớn, đau riết, đau riết như vậy ngày này tháng nọ trôi qua, đau đớn riết như vậy. Tới hình phạt thứ hai.

– *Này các Tỷ-kheo, các người coi giữ địa ngục, bắt người ấy nằm xuống và lấy búa chặt người ấy, người ấy ở đây thọ lãnh các cảm giác đau đớn thống khổ khốc liệt nhưng người ấy không có thể mạng chung cho đến khi ác nghiệp của người ấy chưa có được tiêu trừ.*

Thí dụ mình làm ở đâu, đứng gần cái gì đó, nó rớt xuống mình, nó nặng một chút, mình thấy mình đau không ạ? Hay khi đóng cửa kẹt cái tay vào cửa, đau không? Thì ở đây, bị lấy búa chặt lên người, đau đớn đến cỡ nào nhưng mà không chết được.

Đó là hình phạt thứ hai, tức là nằm xuống, lấy búa chặt lên người.

– *Này các Tỷ kheo, các người giữ địa ngục dựng ngược người ấy chân ở phía trên, đầu ở phía dưới và lấy búa chặt người ấy. Người ấy ở đây không có thể mạng chung cho đến khi ác nghiệp của người ấy chưa có được tiêu trừ.*

Tức là hồi nãy bắt nằm xuống rồi chặt. Bây giờ dựng ngược lên, đầu dưới đất, chân ở trên, chặt từ trên chặt xuống như vậy. Những cảm thọ lúc đó là một sự khủng khiếp, thống khổ và khốc liệt.

– *Này các Tỷ-kheo, các người giữ địa ngục cột người ấy vào một chiếc xe, kéo người ấy chạy tới chạy lui trên đất.*

Cột vào một chiếc xe rồi kéo người ấy chạy tới chạy lui trên đất, mà đất đó là đất như thế nào? Đất đó đã được đốt cháy đỏ, cháy thành ngọn và

cháy đỏ rực. Đất mà gọi là đất lửa như vậy đó, mà bị cột vào xe, kéo tới kéo lui như vậy, đốt cháy.

– *Rồi này các Tỷ-kheo, các người giữ địa ngục đẩy người ấy lên, kéo người ấy xuống một sườn núi.*

Đẩy lên một cái sườn núi rồi kéo xuống một cái sườn núi như vậy, không phải cái sườn núi bình thường mà sườn núi đầy những than hồng cháy đỏ, cháy thành ngọn, cháy đỏ rực. Người ấy ở đây cảm thọ cảm giác đau đớn, thống khổ, khóc lệt, nhưng không thể mạng chung cho đến khi ác nghiệp của người ấy được tiêu trừ.

– *Rồi này các Tỷ-kheo, các người giữ địa ngục, dựng ngược người ấy chân ở phía trên, đầu phía dưới và quăng người ấy vào một vạc dầu bằng đồng nung đỏ.*

Một vạc dầu là một chảo dầu bằng đồng, được nung đỏ rực, vạc dầu đó cháy đỏ, cháy thành ngọn và cháy đỏ rực. Mà người này làm sao? Bị dựng một cách ngược đầu, bỏ vào trong vạc dầu bằng đồng đó.

"Người ấy ở đây bị nung với bọt nước (bọt dầu) nó sôi ùng ục, khi thì trôi nổi lên trên, khi thì chìm xuống dưới đáy, khi thì trôi dạt ngang. Người ấy ở đây thọ lãnh các cảm giác đau đớn thống khổ khóc lệt nhưng không có thể mạng chung vì ác nghiệp chưa có tiêu trừ."

Cô: Nãy giờ là mấy hình phạt rồi ạ?

Phật tử: Dạ sáu.

Thứ nhất là hình phạt về năm cọc. Thứ hai là nằm xuống, lấy búa chặt. Thứ ba là dựng ngược lên, rồi lấy búa chặt. Thứ tư là cột vào một chiếc xe, rồi kéo chạy dưới đất mà nền đất cháy đỏ rực. Thứ năm là đẩy lên rồi kéo xuống một cái sườn núi mà nó đầy than hừng cháy đỏ rực. Thứ sáu là dựng ngược lên rồi nằm một chân nhúng nước sôi, nhúng dầu. Khi thì bị chìm xuống đáy dầu, khi thì trôi lên trên, khi thì trôi dạt ngang.

Tại vì sao? Dầu sôi sùng sục mà, giống như khi mình chiên bánh tiêu vậy đó. Nó làm sao thì y chang vậy thôi. Nhưng có điều làm sao, thật là đau đớn. Cái đau đớn khủng khiếp ở đây là gì?

Thí dụ mình đem con cá mình chiên hay mình đem con vịt mình quay, mình chiên. Khi nó vô lửa chút xíu thì nó đã chết rồi. Khi bây giờ, xác thịt đó không còn cảm thọ. Sau đó, nó là một đồng gọi là thịt xương thôi, nó không có cảm thọ, cảm giác, tâm thức ở trong đó.

Nó cũng chiên sôi đó, nó cũng nấu dầu đó. Nhưng mà chiên gà, chiên cá thì một chút, thí dụ đem nguyên con còn sống thì có một chút thì nó thọ đau chút xíu là nó tắt thở, nó đi. Nhưng mà cái này lại đau đớn một điều là bị chiên như vậy mà nó không chết mới là khổ. Cái cảm thọ đau đớn đó nó liên tục, liên tục, nó không có dừng lại.

Cái chết của con trâu, con bò, con gà, con heo bị mổ bụng, lột da. Nó đau đớn vài giây phút rồi chấm dứt sự sống của nó, còn lại là một đồng xác

thịt. Nhưng mà khi vào trong địa ngục rồi thì dù chúng ta bị chặt, bị băm ra, chặt nằm ngang nằm dọc, chiên sôi như vậy, nhưng mà đau đớn một điều là chúng ta không thể chết được. Khi đó chúng ta tha thiết muốn chết lắm mà không chết được, khủng khiếp vô cùng.

Giống như những vị có những căn bệnh đau đớn, ung nhọt mưng mủ mà nó hành hạ xương cốt của mình, đau nhức trong cơ thể trên cõi đời này. Nhiều khi những căn bệnh về ung thư xương mà nhức buốt cơ thể, nó làm riêm hết cơ thể như vậy hay những căn bệnh làm cho cơ thể đau nhức khủng khiếp, nhiều khi những người bệnh đó muốn chết, chỉ muốn chết thôi.

Có nhiều người bệnh nặng quá xin một liều thuốc chích cho tôi chết đi, tôi không chịu đựng nổi khi mà những cơn đau đó phát tán, sanh khởi trên cơ thể. Thành ra không biết ở Việt Nam thì sao, chứ ở nước ngoài, những người ung thư giai đoạn cuối họ đối diện với cái đau quá đau đớn. Họ không chịu đựng nổi, họ nhức không chịu đựng nổi. Giai đoạn cuối đó họ được chích thuốc mê, thuốc ngủ, chích vô cho họ nằm ngủ. Tỉnh dậy lơ mơ, lơ mơ, chích vô ngủ riết cho qua cái cơn đau cho đến khi họ ra đi.

Ngay cái sống mà những cảnh đau đớn như vậy đã sanh khởi như vậy, mà bị chiên, bị chặt mà nó không chết được. Nó đau đớn mà nó không chết được. Mà cái đau đó liên tục, liên tục, không có một giây nào mà dừng để cho người này có thể bình yên một giây cũng không có. Thành ra sự đau đớn thống khổ khốc liệt trong địa ngục là khủng khiếp.

Làm sao mà phải khéo quán chiếu cho sanh khởi được những cảm giác đau buồn, ghê sợ khi nghĩ về địa ngục. Từ đó mình mới có thể bớt được cái sân si trên cuộc đời này, bớt được cái bản ngã cái ta đây. Bớt được ngày hôm nay với hình tướng này, đầu tóc này, cái quần áo vớ ngực phạch phạch mà xưng tên, mà không biết rằng rời ra rời quần áo này, đầu tóc này là nguyên một cái địa ngục khổng lồ và đen tối chờ đợi mình ở đó.

Ngày giờ này khi vớ ngực xưng tên ta đây vậy khác, bản ngã, hơn thua, sân hận, không có biết nhận lỗi, không có biết hối lỗi, không có biết từ bỏ sân hận, sân si, ganh tỵ, ích kỷ, tật đố của mình, thì những cái đau đớn này sẽ là những cái đau đớn mà chúng ta sẽ phải thọ nhận, chứ không phải ai đâu.

Mà những cái đau đớn này, tất cả chúng ta đã từng ngồi đây, ai dám bảo rằng trong vô lượng những lần sanh tử vừa qua chúng ta chưa từng một lần rơi vào địa ngục. Ai dám bảo rằng trong những lần vô lượng sanh tử vừa qua chúng ta chưa từng trải qua những sự đau đớn, thống khổ, cùng khổ, khốc liệt đến như vậy. Không thể than trời, không thể kêu đất, không thể than thở một lời nào với một ai trên cuộc đời, và chịu những cực hình, những nhục hình như vậy, trong sự thống khổ như vậy mà liên tục, liên tục.

Ai dám bảo rằng cảnh địa ngục này là cảnh mình chưa từng nếm trải? Ngài Mục Kiền Liên là Thánh đệ tử, đại đệ tử của Đức Phật, trong quá khứ Ngài cũng đã từng rơi vào trong địa ngục. Vì trong vô lượng, vô vô

lượng sanh tử cho đến ngày giờ này thì làm sao mà nói rằng mình chưa có lần nào mà rơi vào địa ngục? Làm sao mà nói rằng mình chưa có lần nào lãnh thọ những cảnh đau đớn, thống khổ, cùng khổ như vậy?

Đã bao nhiêu lần mình phải chịu những đau khổ như vậy trong cái dòng luân hồi này rồi. Thế mà với một trạng thái tâm vô minh hôn mê, ngày giờ đây mình ngồi đây, mình không nhớ, không biết cái gì hết. Nghe giống như chuyện trên trời dưới đất, chuyện của ai chứ không phải chuyện của tôi.

Thật là đau đớn và đắng cay, và rồi giờ đây đời sống tương lai sắp đến thì không biết cái này là chuyện của ai đây. Trong những vị ngồi đây, nếu mà chúng ta không có cố gắng tu học, không có chân chánh tu học, không có từ bỏ những tà hạnh, tà kiến của mình, thì đời sống tương lai sẽ là nước mắt.

Thật sự là con đang có những cảm thọ rất là đau đớn và cay đắng cho cuộc đời này, cho những chúng sanh trong dòng sanh tử luân hồi này đã bị vô minh che mờ đôi mắt, không nhìn thấy được những cảnh khổ mà mình đã trải qua và những cảnh khổ sẽ sắp đến đối với mình.

Thì như vậy là sau khi bị năm cái nhục hình đau khổ trong địa ngục chưa có hết, không phải bao nhiêu đó là xong mà còn nữa. Đức Phật đang kể lại cho các Thầy Tỷ-kheo.

– Rồi này các Tỷ-kheo, những người giữ địa ngục quăng cái người đó vào Đại địa ngục. Sau khi chịu năm hình phạt rồi, những người giữ địa ngục quăng cái người đó vào Đại địa ngục ấy có bốn góc, bốn cửa chia thành phần bằng nhau vuông vức, xung quanh có tường sắt, cái mái là sắt luôn. Nền địa ngục bằng sắt nung đỏ, cháy đỏ rực và thẳng đứng luôn có mặt rộng một trăm do tuần.

Tức là, sau khi bị năm hình phạt, bây giờ bị quăng vào trong Đại địa ngục vuông vức, rộng một trăm do tuần. Trên đều là sắt, các tường đều là sắt, ở dưới nền là sắt nung đỏ, cháy đỏ rực. Trời ơi, chạy ở đâu cho thoát đây!

– Này các Tỷ-kheo, từ tường phía Đông của Đại địa ngục ấy, những ngọn lửa bùng cháy lên được thổi tạt đến tường phía Tây. Những ngọn lửa bùng cháy lên từ tường phía Tây được thổi tạt đến tường phía Đông. Những ngọn lửa bùng cháy lên từ tường phía Bắc được thổi tạt đến tường phía Nam. Những ngọn lửa bùng cháy lên từ tường phía Nam được thổi tạt đến tường phía Bắc.

Vừa ở dưới sắt nóng nung đỏ, lại còn những ngọn lửa thổi tạt ở phía bên trên.

Những ngọn lửa bùng cháy lên từ phía dưới, được thổi tạt lên phía trên. Những ngọn lửa bùng cháy lên từ phía trên, được thổi tạt xuống phía dưới. Người ấy ở đây cảm thọ những cảm giác đau đớn, thống khổ, khốc liệt. Nhưng người ấy không có thể mệnh chung cho đến khi ác nghiệp của

người ấy chưa được tiêu trừ.

Ở đây, mấy vị bị hỏa hoạn chết cháy, bị đốt chút xíu thì chết luôn, tâm không còn, tâm nó đi theo nghiệp. Mà giờ ở đây, hỏa hoạn như vậy, đốt cháy như vậy mà không có chết được, phải chịu đựng sự cháy, sự nóng bức, thân tâm nóng bức như vậy. Lửa thiêu đốt hừng hực, hừng hực, hừng hực như vậy, phát cháy, phát hỏa, la lên, chạy tới chạy lui: "A, nóng quá! A, nóng quá!" Nhưng mà không có chết được vì ác nghiệp nó vẫn còn.

– Nay các Tỷ-kheo, rồi có một thời rất lâu dài, khi cánh cửa phía Đông của Đại địa ngục được mở ra. Ở trong đó rất lâu, cánh cửa Đại địa ngục mới mở ra. Người ấy chạy vào đấy rất nhanh và mau lẹ.

Tại vì thấy cửa mở, mừng quá, muốn chạy thoát thân mà. Thì lập tức chạy liền vào đấy, rất nhanh và mau lẹ. Khi người ấy chạy rất nhanh và mau lẹ như vậy thì da ngoài bị cháy, da trong bị cháy, thịt bị cháy, dây gân bị cháy, xương bị khói xông đen.

Sự trốn thoát của người ấy là như vậy. Dù cho người ấy có cố gắng rất nhiều, cửa vẫn đóng chống lại người ấy.

Tức là, thấy cửa mở, lập tức dọt qua liền, rồi tiếp tục bị cháy da, cháy thịt, cháy da, cháy hết. Nhưng mà chạy tới thì cửa đóng lại. Sự trốn thoát của người ấy là như vậy.

Tại đây người ấy cảm thọ những cảm giác đau đớn, thống khổ, khóc liệt.

Nhưng người ấy không có thể mệnh chung cho đến khi ác nghiệp của người ấy chưa được tiêu trừ.

Rồi, một thời gian ấy là lâu dài nữa thì cửa phía Tây mở ra, người này cũng chạy ra nhưng cũng không được. Rồi sau đó, cửa phía Bắc mở, cửa phía Nam mở, nhưng mà khoảng thời gian cánh cửa mở ra như vậy là rất, rất lâu. Nhưng vẫn không chạy được và không thoát được.

Vì trong một trạng thái tâm trạng mà đau đớn, thống khổ, bức xúc, nóng cháy gọi là không còn một cái gì nữa, chỉ cần thấy một cánh cửa là dọt qua thôi, không còn biết cái gì nữa. Nhưng mà vẫn không chạy được.

Mà sau khi cái nghiệp nó trả xong trong địa ngục ấy, thì người ấy đi ra khỏi cửa Đại địa ngục ấy.

Hết chưa? Chưa hết, còn nữa. Sự đau khổ, thống khổ trong địa ngục là khủng khiếp, ngay cả sau khi ra khỏi cửa Đại địa ngục ấy.

– *Nhưng này các Tỷ kheo, cận sát Đại địa ngục là Địa phần nị đại ngục người ấy rơi vào địa ngục này.*

Là vừa ra khỏi đại địa ngục là rơi vào Đại phần nị địa ngục.

– *Này các Tỷ kheo, Đại phần nị địa ngục ấy các chúng sanh như miệng với mũi kim cắt đứt da ngoài, sau khi cắt đứt da ngoài chúng cắt đứt da trong, sau khi cắt đứt da trong chúng cắt đứt thịt. Sau khi cắt đứt thịt chúng cắt đứt dây gân. Sau khi cắt đứt dây gân chúng cắt đứt xương. Sau*

khi cắt đứt xương chúng cắt đứt xương tủy. Người ấy ở đây cảm thọ những cảm giác đau đớn thống khổ khốc liệt.

Roi vào Đại Phấn Nị địa ngục là sao? Là tại địa ngục này, có những chúng sanh mà cái miệng như cái mũi kim. Giống như ngoài đời, chúng ta thấy có mấy con nhỏ nhỏ chích đau, chúng ta không chịu nổi.

Thì trong Đại Phấn Nị địa ngục này, có những loài chúng sanh mà miệng của nó nhỏ xíu, y chang như mũi kim may đồ của chúng ta vậy đó. Đời sống của nó là những mũi kim như vậy. Những mũi kim này làm sao? Nó đâm, nó chĩa vào cơ thể của chúng ta, cắt đứt da ngoài, rồi tới da trong, rồi cắt đứt thịt.

Nó đâm, nó chĩa mình mà, nó cắt đứt vào bên trong. Từ từ, nó cắt đứt mình hết như vậy. Mà nó cắt thành từng phần nhỏ, mà nó nhào vô rất là nhiều nữa. Và nó cắt đứt đến xương tủy. Vị này đau đớn, thống khổ mà không thể chết được.

Đó là Đại Phấn Nị địa ngục.

– Nhưng này các Tỷ kheo, cận sát đại địa ngục phấn nị là đại địa ngục Nhiệt Khôi (than hừng), người ấy rơi vào ở đấy. Ở đấy người ấy cảm thọ những cảm giác đau đớn thống khổ khốc liệt.

Tức là, bây giờ rơi vào trong địa ngục hoàn toàn toàn là than hừng. Ở trong đó, nó nóng bỏng, nó cháy thịt, cháy da, nó nóng sôi, nhức nhối. Ở đâu cũng là than hừng.

Rơi vào trong hồ than, người ấy ở đây chịu những cảm thọ đau đớn, thống khổ, khốc liệt mà vẫn không thể hết được.

Cận sát Đại Địa Ngục Nhiệt Khôi là Đại Châm Thọ Lâm địa ngục, cao một do tuần, với gai nhọn dài 16 ngón tay. Trong địa ngục này, có cây gai nhọn dài 16 ngón tay. Cây gai nhọn này cháy đỏ, cháy thành ngọn và cháy đỏ rực.

Họ bắt người ấy leo lên, rồi leo xuống. Những cây gai nhọn như vậy, bắt leo lên, leo xuống, người ấy cảm thọ những cảm giác đau đớn, thống khổ, khốc liệt, nhưng vẫn không thể chết được.

– Nhưng này các Tỷ kheo, Cận sát Địa châm thọ lâm địa ngục là Đại kiếm diệp lâm, gọi là rừng lá guom. Người ấy vào trong ấy, ở đấy các lá cây do gió lay động cắt đứt tay của người ấy. Lá cây mà gọi là rừng gió guom do gió lay động, gió thổi xào xạc, người này đi vô là cắt đứt tay cắt chân cắt thân thể này ra. Cắt đứt tay người ấy, cắt đứt chân người ấy, cắt đứt lỗ tai, cắt đứt lỗ mũi, người ấy ở đây đau đớn thống khổ khốc liệt nhưng mà không có thể chết được. Hết cái đau khổ này tới cái đau khổ khác.

– Và này các Tỷ kheo, cận sát Kiếm diệp lâm là Đại khô hà (sông vôi) người ấy rơi vào trong đấy, tại đấy người ấy trôi thuận theo dòng nước,

trôi ngược lại dòng nước. Người ấy trôi thuận theo rồi trôi ngược lại dòng nước.

Tức là người này rơi vào trong cái dòng sông mà nước đẩy trở ngược trở xui, trở tới trở lui hoài. Và người ấy cảm thọ những cảm giác đau đớn thống khổ khốc liệt, nhưng mà con thấy tới cái này coi bộ nó đỡ hơn rồi phải không ạ. Mát mẻ ha. Con không nghĩ nó mát nha. Nó là địa ngục mà, nhưng mà thấy nó có vẻ đỡ đỡ.

Bây giờ con nghĩ cái dòng sông giống như thác lũ, nước đẩy nó cuốn đi rồi nó cuốn ngược cuốn tới cuốn lui vậy sao mà mát được. Sau khi ở trong Đại khô hà rồi, thì những người coi giữ địa ngục mới câu người ấy lên. Đó là cái móc câu, chứ không phải kéo lên bình thường, rồi đặt người ấy lên đất và nói với người ấy.

– Này người kia, ngươi muốn gì?

Người ấy nói:

– Thưa các Ngài, tôi đói bụng quá.

– Rồi này các Tỷ-kheo, các người coi giữ địa ngục lấy cọc sắt nung đỏ cạy miệng người ấy. Dùng cọc sắt nung đỏ cạy miệng người ấy và nhét vào miệng người ấy những cục đồng nung đỏ.

Tức là ăn cục đồng nung đỏ. Lấy cọc sắt cạy cái miệng người này cho bự ra rồi bỏ vào trong đây những cái cục đồng nung đỏ, cháy đỏ, cháy thành ngọn, cháy đỏ rực.

Ai da, môi người ấy bị cháy. Mình ăn chút canh mà nó nóng một chút thì mình đã bị phỏng lưỡi, và bây giờ đưa vào trong miệng mình cục đồng nung đỏ thì môi người ấy bị cháy, miệng bị cháy, cổ họng cũng bị cháy, cục đồng đi xuống dưới ngực thì sao? Ngực bị cháy và kéo theo một ống ruột lớn ruột nhỏ bị cháy, các cục đồng ấy rơi ra ngoài từ phía dưới.

Tức là sao ạ? Cục đồng đi xuống ruột của mình rồi, nó cháy từ trên xuống dưới, nó cháy tới ruột, ruột lớn ruột nhỏ rồi trôi tuột ra ngoài luôn. Ở đây, người ấy cảm thọ những cảm giác đau đớn thống khổ khốc liệt nhưng mà không có thể chết được. Chúng ta có thọ được không ạ?

Tiếp nữa, sau khi cho ăn cục đồng nung đỏ đó, các người coi giữ địa ngục hỏi giờ người kia lại muốn gì. Người ấy nói:

– *Thưa các Ngài, tôi khát nước.*

– *Rồi này các Tỷ-kheo, các người coi giữ địa ngục lấy cọc sắt nung đỏ cạy miệng người ấy cho bự ra rồi đổ vào miệng người ấy nước đồng nấu sôi. Môi người ấy bị cháy, miệng người ấy bị cháy, cổ họng bị cháy, ngực bị cháy, và kéo theo là ruột lớn ruột nhỏ, nước đồng chảy đến đâu là cháy hết.*

Cuối cùng đến ruột thì nó kéo theo nguyên cái đùm ruột lớn, ruột nhỏ chảy xuống rớt ra phía ngoài, rớt xuống phía dưới. Người ấy đau đớn thống khổ khóc liệt nhưng không thể mạng chung cho đến khi ác nghiệp của người ấy chưa tiêu trừ.

Hết chưa ạ? Dạ chưa. Chuyện địa ngục là chuyện dài nhiều tập khủng khiếp.

Con coi tới đây, con còn thấy quá khủng khiếp. Ngày hôm kia, con định đem bài kinh này chia sẻ cho chúng ta. Tại con nghĩ sẽ nói thêm vấn đề này cho rõ luôn. Rồi con ngồi, con coi, lòng ngực con đau khủng khiếp cho những cái khổ trong cuộc đời này. Thành ra, những cái khổ chúng ta thấy trong cuộc đời này hiện tại là tạm thôi, sơ sơ của khổ thôi, nhưng rất tiếc là những cái khổ này chúng ta không nhìn thấy được. Sau khi chịu ở những địa ngục như vậy thì chưa có hết.

– Rồi này, các Tỷ-kheo, các người coi giữ địa ngục lại quăng người ấy trở về Đại địa ngục, tiếp tục bị cực hình. Một thời xa lắm, này các Tỷ-kheo, vua Yama thiên (vua Diêm Vương) suy nghĩ như sau:

Những ai làm ác nghiệp ở đời phải thọ lãnh những hình phạt sai khác như vậy. (Là ở đời này, ai làm ác nghiệp phải thọ lãnh những hình phạt như vậy đó). Và mong rằng ta được làm người. (Ngài mong rằng Ngài được làm người) và Như Lai, bậc Alahán Chánh Đẳng Giác xuất hiện ở đời, và

ta có thể hầu hạ Thế Tôn. Thế Tôn thuyết pháp cho ta, và ta sẽ có thể thông hiểu pháp do Thế Tôn thuyết giảng.

Tuy là Ngài làm chủ của địa ngục, nhưng Ngài mong rằng Ngài được làm người, Ngài được gặp Phật, Ngài được nghe pháp và Ngài sẽ có thể hiểu được pháp do Đức Phật thuyết giảng. Chúng ta thấy không, Diêm Vương cũng còn mong được làm người, được gặp Phật, nghe pháp. Ngày giờ này, Đức Phật đã nhập diệt rồi, chúng ta còn được nghe, còn được đọc lại những bài kinh Thánh điển như thế này thật là hy hữu, thật là hiếm có, thật là trân quý.

Diêm Vương mong được làm người. Hết duyên, hết nghiệp trong cảnh giới đó, thì khi Ngài trở lại làm người, mong là sanh vào trong thời mà Đức Phật ra đời, được gặp Phật, được nghe pháp, và Ngài thọ lãnh pháp đó để mà tu tập, để mà giải thoát. Thì ngày nay, chúng ta được nghe, được gặp, được hiểu trong Thánh pháp này. Chúng ta được làm người, được nghe, được gặp Phật pháp. Dù Phật không còn, nhưng chúng ta được gặp Chánh pháp thì hãy ráng mà tu tập, đừng để cho nhân duyên này đi qua mà chúng ta không nắm bắt được gì hết. Thì cái dòng luân hồi trầm luân, trầm mình khổ đau này sẽ tiếp tục tái diễn.

“Ngài mong rằng Ngài được làm người và Như Lai, bậc Alahán Chánh Đẳng Giác xuất hiện ở đời, và ta có thể hầu hạ Thế Tôn. Thế Tôn thuyết pháp cho ta, và ta sẽ có thể thông hiểu pháp do Thế Tôn thuyết giảng.”

Thành ra, câu này của Diêm Vương có lòng khắc khoải. Ngài thấy những chúng sanh thọ lãnh những nhân quả nghiệp báo của mình như vậy, Ngài cũng như nhồi ở trong lòng. Ngài cũng thấy được sự đau khổ trong cuộc đời này, và Ngài cũng mong cầu được gặp bậc Chánh Đẳng Giác, nghe pháp, hầu hạ, tu tập.

– *Này các Tỷ-kheo, điều Ta đang nói (điều Đức Phật đang nói này giờ chúng ta nghe) không phải ta nghe từ một Sa-môn hay Bà-la-môn nào khác. Nhưng điều ta đang nói chỉ được ta biết mà thôi, chỉ được ta thấy mà thôi, chỉ được ta hiểu mà thôi.*

Cảnh địa ngục Ngài vừa mới kể, vừa mới trình bày cho chúng ta nghe, đó là điều không phải Ngài nghe từ một người nào khác. Mà cái điều đó chỉ được một mình Ngài biết, Ngài thấy, Ngài hiểu mà thôi.

Với một đôi mắt, một trí tuệ đã khai mở một cách hoàn toàn, thì Ngài mới nhìn thấy điều đó, chứ không phải dễ dàng gì một ai mà có khả năng nhìn thấy điều đó. Và điều đó là Ngài tận mắt nhìn thấy, chứ không phải Ngài nghe ai nói hết.

Thời trước, con cũng không tin là có địa ngục, nhưng khi con đọc bài kinh này rồi thì thật sự tin là có địa ngục. Về sau này, khi học hiểu những bản kinh Nikaya, tự tay mình đọc, làm, và đánh dấu mấy chục bài kinh như vậy, chúng ta thấy không, từng bài kinh được con đánh dấu, ghi chú một cách cẩn trọng như thế này. Tìm hiểu, học hỏi, để tâm vào trong tự thân

của mình để quán sát như thế nào, để cuối cùng nhận ra được và thật sự thấy được sự vận hành tâm thức. Nó sẽ có khả năng đưa đến như thế nào, như vậy làm sao bảo là không tin được.

Tất cả những bài kinh Nikaya đều được con ngồi đọc từng li từng tí. Bao nhiêu ngàn bài kinh Nikaya, con không phải đọc qua chỉ một lần mà đọc qua rất là nhiều lần. Con ngồi đọc, đánh dấu từng bài kinh với từng màu sắc, từng điểm quan trọng. Từ một chữ, hai chữ, đến ba chữ quan trọng trong đó, con vẫn đánh dấu, ghi chú lại. Thành ra, bộ phân loại Nikaya mà con làm, xin thưa thật rằng đến ngày giờ này, trong Phật giáo thế giới, ngay cả Phật giáo Nam Tông vẫn chưa từng có một bộ phân loại Nikaya như thế này.

Nguyên một bộ Đại tạng kinh Nikaya, con không phải là người chỉ đọc qua một lần, mà nghe qua rất là nhiều lần. Tự thân mình đọc tới, đọc lui, mở mắt to ra để mà đọc đến từng chữ như là “do đó”, “như vậy”, “thấy vậy” v.v... Con không chỉ đọc dòng chữ đó, mà con phải logic được vì sao có chữ “do đó”, “như vậy”, “thấy vậy”. Con phải logic được toàn bộ bài kinh đó từ trên xuống dưới, phải nắm hiểu một cách sâu sắc và rõ ràng.

Chẳng những con không chỉ đọc một lần. Chúng ta thử nghĩ coi, bài kinh như thế này, chữ màu đỏ, màu đỏ đậm, chữ màu xanh... Chúng ta hiểu rằng bộ Nikaya này đối với con không phải là sự lướt qua như bao nhiêu sự đọc khác. Thành ra bây giờ, ai nói về vấn đề gì trong Nikaya cũng

không thể qua mặt được con. Nói đúng, nói sai như thế nào cũng không thể qua mặt được con.

Và cái quan trọng nữa, con không chỉ là một học giả mà còn là một hành giả trong giáo pháp này. Con thực hành theo lời dạy của Đức Phật để thật sự đi vào thấu hiểu trong dòng pháp này. Thành ra, thật sự đây là gì? Con đã rất nhiều lần nói với chúng ta rằng con không có hay. Nhưng đây là nhân duyên của con trong nhiều đời tu tập trong dòng pháp này rồi. Con đã thâm nhập hết sức thâm sâu trong dòng pháp này, và đời này con đi tiếp để làm những công việc phải làm cuối cùng của mình. Cho nên con mới có một cái duyên, một cái khả năng như vậy, chứ không phải hay ho gì hơn ai hết.

Con xin thưa với chúng ta như vậy để chúng ta thật sự hiểu rằng chúng ta cùng với con chia sẻ trong một nhân duyên được quen biết và hiểu về sự học hỏi kinh Nikaya là như thế nào. Thành ra, thật sự trong sự tu học này, con rất tha thiết chia sẻ và để lại cho chúng ta. Con rất mong rằng trong chúng ta có những vị có khả năng nắm được thật sự ngang ngửa với những gì con đã nói, nhưng điều này hết sức là khó khăn.

Dù chúng ta có tu học đạt đến cỡ khả năng trí tuệ nhận hiểu như con đã nhận hiểu, nhưng trong phần tuệ và sự sát trạch, để nắm vững những gì đã có trong Nikaya, chúng ta cũng phải qua 8-10 năm sống trong Nikaya. Phải là người đọc từng chữ của Nikaya chứ không phải chỉ đọc một câu hay một bài kinh. Sau đó, cần có một cái tuệ để nắm được trọn vẹn cốt tủy

của Nikaya là gì. Từ đó, mới có thể giải mã được một cách rõ ràng và sâu sắc.

Thành ra, trong cái duyên con chia sẻ những lời dạy nguyên chất của Đức Phật, con rất tha thiết và mong đợi chúng ta nỗ lực, tinh cần, chuyên tâm tu tập để thật sự nắm được dòng pháp này. Trước nhất, hãy nắm được những lời con chia sẻ thôi. Điều đó cũng đã là một sự rất khó khăn rồi, nhưng con vẫn mong chúng ta hãy nỗ lực cố gắng thật nhiều.

Hãy nắm trước những lời giảng của con như là cháo lòng nhừ đi, rồi sau đó hãy đi vào bộ Nikaya này. Còn nếu chưa, thì đừng đi vào liền. Vì nếu đi vào bộ Nikaya mà chưa chuẩn bị, sự tu học sẽ phân tán, không thành tựu được trí tuệ trong tự thân. Trí tuệ của chúng ta sẽ bị phân tán, chúng ta trở thành những vị uyên bác trên chữ nghĩa chứ không phải trong sự tu học của tự thân, không thực chứng các pháp như Thế Tôn thuyết giảng.

Thiện Thệ nói như vậy, bậc Đạo Sư lại nói thêm:

“Dầu Thiên Sư báo động,

Thanh niên vẫn phóng dật,

Họ ưu buồn lâu dài,

Sanh làm người hạ liệt.”

Tức là sao? Dù những dấu hiệu trên cuộc đời này báo động cho chúng ta biết rằng chúng ta không thoát được sự tái sanh, không thoát được sự bệnh tật, sự già nua, sự chết chóc, hãy cố gắng làm những điều thiện, tu những thiện pháp chân chánh. Thiên Sư đã báo động như vậy, nhưng chúng ta vẫn phóng dật. Vì vậy, họ ưu buồn lâu dài, sanh làm người hạ liệt. Tức là sanh làm người khổ đau.

Ở đây, bậc Chân Nhân được Thiên Sư báo động, không bao giờ phóng dật trong Diệu pháp bậc Thánh.

Tức là sao? Đối với Chánh pháp này, những bậc Chân Nhân khi nhìn thấy được những dấu hiệu của Thiên Sư báo động như vậy thì họ không bao giờ dám phóng dật. Họ cố gắng nỗ lực tu tập trong Diệu pháp mà Đức Phật đã chỉ dạy. Phải thấy sợ hãi trong chấp thủ, trong hiện hữu sanh tử.

Khi mình thấy sợ trong chấp thủ, thấy sợ trong sự hiện hữu, trong sự sanh tử này, thì mình sẽ được giải thoát chấp thủ. Sanh tử được tiêu trừ, được an ổn, an lạc ngay trong hiện tại, tịch tịnh mọi oán hận, sợ hãi.

Ngay trong hiện tại, tịch tịnh vắng lặng hoàn toàn. Tức là tất hoàn toàn tất cả những sân hận, oán hận, thù hận, tham, sân, si trên cuộc đời này. Các vị ấy vượt qua mọi đau đớn, sầu khổ, họ đều được siêu thoát.

Khi được Thiên Sư báo động, bậc Chân Nhân không dám phóng dật, lo mà tu tập, sợ trong sự chấp thủ, sợ trong sự sanh hữu vô thường như thế

này. Nhờ vậy, họ được giải thoát khỏi chấp thủ, đoạn trừ, chấm dứt được sanh tử.

Đó là phần kết thúc bài kinh *Thiên Sư*.

Thông qua bài kinh *Thiên Sư*, con đã giới thiệu với chúng ta những nhục hình, những nhục cảnh trong địa ngục. Con mong rằng chúng ta, qua những điều mình được nghe, sẽ sanh khởi lên được sự sợ hãi và khéo gìn giữ thân tâm của mình, gìn giữ thân khẩu ý của mình để từ bỏ những sân, si, tật đố, ganh tỵ, hơn thua, các pháp ác bất thiện trên cuộc đời này.

Nhờ đó, tự thân mình ngay trong đời sống hiện tại này, và khi chấm dứt đời sống hiện tại này, chúng ta sẽ không bị rơi vào những cảnh đau đớn, thống khổ, và khóc lệt như vậy.

Đó là những cảnh sống của chúng ta ở ngày mai nếu như hôm nay chúng ta không dừng lại những tâm sân si, hơn thua, ngã mạn, ta đây, khen mình chê người, tật đố, ganh tỵ, ích kỷ, hẹp hòi, tham danh, tham lợi, tham dục.

Con mong rằng chúng ta hãy cố gắng lên.